

Trước nay, mỗi khi cần nói ai đó “**xấu xa**”, mình chỉ biết dùng mỗi 2 từ đó là “**BAD**” và “**EVIL**”.
Nên trong bài viết hôm nay, mình sẽ cùng ngồi học thêm những từ đồng nghĩa của “Evil” để **đa dạng hóa từ vựng** và **tránh tình trạng lạm dụng từ** nha!

Definition:

behaving in a way that secretly hurts others or deliberately fails to prevent others from being hurt

Giải thích:

hãm hại người khác **trong âm thầm**, hoặc không ngăn cản việc có thể khiến người khác bị tổn thương

Ví dụ:

Edith is a **conniving**, greedy woman.

Bạn đang xem: Evil là gì

→ *Edith là một người phụ nữ **thâm hiểm**, tham lam.*

The guards were suspected of **conniving** at the prisoner's escape.

→ *Đội bảo vệ bị nghi ngờ là **cố tình để** tù nhân trốn thoát.*



CONNIVIN

thâm hiểm, quỷ quyết, tính toán

NTAD.VN

Definition:

showing deliberate determination to behave in a way that most people think is wrong, unacceptable or unreasonable

Giải thích:

cố tình hành xử theo cách mà mọi người cho là **sai trái**, không thể dung túng hay không thể chấp nhận được

Ví dụ:

For **some perverse reason** he is refusing to see a doctor.

→ Vì **lí do ngang ngạnh**, cậu bé nhất quyết từ chối đi gặp bác sĩ.

Do you really mean that or are you just being **deliberately perverse**?

→ Cậu có thật tình nghĩ như vậy không, hay cậu chỉ **cố tình ngang bướng** thôi?

FEROCIOUS (adj)

Definition:

using power or authority over people in an unfair and cruel way

Giải thích:

sử dụng quyền hành để đối xử với người khác một cách không công bằng và **ác độc**

Ví dụ:

He was brought up by **a cruel and tyrannical father**.

→ Cậu bé được nuôi nấng bởi một **người bố tàn độc và bạo ngược**.

Lewis was **a tyrannical boss** who frightened and humiliated his employees.

→ Lewis là **một ông chủ bạo ngược**, ông ta luôn dọa dẫm và nhạo báng nhân viên của mình.

DEVIOUS (adj)

Definition:

behaving in a dishonest or indirect way, or tricking people, in order to get something

Giải thích:

hành xử 1 cách thiếu trung thực, hay lừa gạt người khác để đạt được mục đích

Ví dụ:

They got rich **by devious means**.

→ Họ trở nên giàu có **bằng những cách thiếu trung thực**.

You have to be **a bit devious** if you're going to succeed in business.

→ Cậu cần phải **xảo trá một chút** nếu cậu muốn thành công trên thương trường.

TREACHEROUS (adj)

Definition:

that cannot be trusted; intending to harm others

Giải thích:

người không thể tin tưởng, người luôn có ý định hãm hại người khác

Ví dụ:

I hear that the old man has broken with that **treacherous son** of his.

→ Tôi nghe nói rằng lão già đã từ **người con trai xảo trá**.

Xem thêm: Lee Sin Mùa 11: Bảng Ngọc Bỏ Trợ Lee Sin, Cách Lên Đồ Trang Bị

Her stepmother was **a treacherous, selfish woman**.

→ Mẹ kế của cô ấy là một **người đàn bà xảo trá, ích kỷ**.

VICIOUS (adj)

Ví dụ:

The newspapers **launched a vicious attack** on him, forcing him to resign.

→ Cánh báo chí đã **tấn công** công ta một cách **dữ dội**, ép ông ta phải rời chức.

Keep away from that dog, he can be **vicious**.

→ Tránh xa con chó đó ra, nó rất là **hung hăng** đó.

COLD-BLOODED (adj)

Definition:

showing no feelings or pity for other people

Giải thích:

người không biết thông cảm, thương hại cho người khác

Ví dụ:

Their **cold-blooded killers** had then dragged their lifeless bodies upstairs to the bathroom.

→ **Kẻ giết người máu lạnh** đã lôi xác chết của họ lên lầu và vào phòng tắm.

The entire nation has been shocked by **the cold-blooded murder** of the two young girls.

→ **Cả nước đã chấn động bởi vụ mưu sát tàn nhẫn** của hai cô gái trẻ.

BLOODTHIRSTY (adj)**Definition:**

wanting to kill or wound; enjoying seeing or hearing about killing and violence

Giải thích:

mong muốn giết hoặc làm tổn thương người khác; thích nghe thấy hoặc nhìn thấy cảnh giết chóc hoặc bạo lực

Ví dụ:

The film was too **bloodthirsty** for me.

→ **Bộ phim đó quá tàn bạo** đối với tôi.

He was quoted as being **a bloodthirsty rascal**.

→ **Anh ta bị kết danh là một kẻ khốn nạn khát máu.**

The post [Định Nghĩa Của Từ ” Evil Là Gì ? \(Từ Điển Anh \(Từ Điển Anh](https://webdoithuong.com/dinh-nghia-cua-tu-evil-la-gi-tu-dien-anh-tu-dien-anh/) appeared first on [WEBDOITHUONG](https://webdoithuong.com/).

Nguồn: WEBDOITHUONG

<https://webdoithuong.com/dinh-nghia-cua-tu-evil-la-gi-tu-dien-anh-tu-dien-anh/>